

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN

CHỦ ĐỀ LỚN: BẢN THÂN

Chủ đề nhánh 1: Tôi là ai

Tuần 3 (Từ ngày 22 tháng 9 đến ngày 26 tháng 9 năm 2025)

Hoạt động	Nội dung hoạt động (đề tài hoạt động)				
	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
ĐT-TCS (7h15-8h15)	TC về tên tuổi của bé	Trò chuyện về bạn trai	Trò chuyện về bạn gái	TC về các bạn trong lớp	Trò chuyện về sở thích
TDS 8h15-8h40	Hô hấp: Hít vào thở ra Tay 1: Đưa tay ra phía trước, sau Bụng 5: Quay người sang bên. Chân 2: Bật, đưa chân sang ngang.				
Hoạt động học 8h40-9h15	GDKNS Thực hành kỹ năng mặc và cởi áo	TDKN Đi nói bàn chân tiến lùi (MT 6) TCVĐ: Kết bạn	LQCC Làm quen chữ cái a, ă, â	TẠO HÌNH Vẽ áo sơ mi (Mẫu) MT 118, 122	TOÁN Xác định vị trí của đồ vật (phía trước- phía sau, phía trên - phía dưới, Phía phải - phía trái) so với bản thân trẻ, với bạn khác
Hoạt động ngoài trời 9h15 - 9h50	- Quan sát tranh phục bạn trai + TC: Tìm bạn + Chơi theo ý thích	Vẽ tranh phục bạn trai trên sân +TC: Ai nhanh nhất + Chơi theo ý thích	- Hát “Rửa mặt như mèo” + TC: Luồn luồn tổ + Chơi theo ý thích	- Quan sát tranh phục bạn gái. +TC: Bắt lấy và nói (EL 33) + Chơi theo ý thích	- Nhặt lá làm sạch sân trường + TC: Tìm bạn đê + Chơi theo ý thích
Hoạt động chơi 9h50 - 10h30	Góc PV: Gia đình, bán hàng Góc XD: Xây nhà và xếp đường về nhà bé Góc ST: Xem tranh ảnh, sách chuyện, lô tô về chủ đề, làm album về chủ đề Góc AN: Hát và vận động các bài hát trong chủ đề, chơi với nhạc cụ âm nhạc chơi trò chơi âm nhạc. Góc TH: Tô màu, vẽ, xé, nặn, dán đồ dùng của bé, vẽ khuôn mặt của bé. Góc KH toán - TN: Nhận biết số, chữ cái, tô số, chữ cái đã học thêm cho đủ số lượng 6, chơi với cát, nước. Chăm sóc cây cảnh, vườn rau				
10h30 - 14h30	Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh, quà chiều				
Hoạt động chiều 14h30 - 16h00	*ÔKTC: Thực hành kỹ năng mặc và cởi áo * TC: Giải cứu chiếc áo * VS NG, cắm cờ, trả trẻ MT 85	* LQKTM: LQCC a, ă, â * TC: Bắt lấy và nói (EL 33) * VS NG, cắm cờ, trả trẻ	* TC: Chiếc ghế kỳ diệu *TC: Tìm bạn * VS NG, cắm cờ, trả trẻ	* Thực hiện vở TH * VS NG, cắm cờ, trả trẻ	* TC: Kết bạn * Sinh hoạt văn nghệ cuối tuần *VS, NG cắm cờ, phát phiếu bé ngoan, trả trẻ

Xác nhận của TCM

Hoàng Thị Huệ

Người lập

Hoàng Thị Huệ

CHỦ ĐỀ LỚN: BẢN THÂN

Chủ đề nhánh 1: Tôi là ai?

Tuần 3: Thời gian: Từ ngày 22/09 đến ngày 26/09/2025

A. THỂ DỤC SÁNG

Hô hấp: Hít vào thở ra

Tay 1: Đưa tay ra phía trước, sau

Bụng 5: Quay người sang bên.

Chân 2: Bật, đưa chân sang ngang.

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ 5 tuổi: Thực hiện đúng các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.
- Trẻ 4 tuổi: Thực hiện đúng, đầy đủ các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh
- Trẻ 3 tuổi: Thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn
- Trẻ 2 tuổi: Thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: Hít thở, tay, lưng/bụng và chân.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, chú ý ghi nhớ, phát triển kỹ năng vận động tay và chân một cách nhịp nhàng dẻo dai.

3. Giáo dục:

- Giáo dục trẻ chăm thể dục để khỏe mạnh.

II. Chuẩn bị:

- Sân tập sạch sẽ an toàn cho trẻ.
- Trang phục gọn gàng.

III. Cách tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động 1: Khởi động <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ ra sân đi thành đội hình vòng tròn thực hiện các kiểu đi, kiểu chạy.- Cho trẻ xếp thành đội hình 3 hàng ngang đứng so le nhau.	Trẻ và cùng cô đi ra sân Trẻ thực hiện các kiểu đi, kiểu chạy.
2. Hoạt động 2: Trọng động <ul style="list-style-type: none">- Hô hấp: Hít vào thở ra. + Đứng tự nhiên chân rộng bằng vai, tay thả xuôi, đầu không cúi.+ Hít vào thật sâu tay khum trước miệng, thở ra từ từ hai tay thả xuôi.- Tay 1: Đưa tay ra phía trước, sau Đứng thẳng, hai chân ngang vai + Đưa 2 tay thẳng lên cao quá đầu.	Trẻ thực hiện. Trẻ thực hiện 2L X 8 nhịp.

<p>+ Đứng thẳng 2 tay đưa ra phía trước, cao ngang vai + Đưa 2 tay ra phía sau. + Đứng thẳng, hai tay thả xuôi theo người - Bụng 5: Quay người sang bên. Đứng thẳng, bước chân sang ngang kết hợp đưa 2 tay lên ngang vai + Quay người sang bên phải . + Quay người sang bên trái. + Đứng thẳng. - Chân 2: Bật, đưa chân sang ngang. Đứng thẳng, tay thả xuôi. + Bật lên đưa 2 chân sang ngang, kết hợp 2 tay dang ngang. + Bật lên thu 2 chân về, 2 tay xuôi theo người. - Cô cho trẻ tập theo nhịp hô đếm của cô (Cô quan sát chú ý sửa sai cho trẻ)</p> <p>3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh</p> <p>- Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1 - 2 vòng quanh sân và chơi tự do.</p>	<p>Trẻ thực hiện 2L X 8 nhịp.</p> <p>Trẻ thực hiện 2L X 8 nhịp.</p> <p>Trẻ chú ý quan sát, lắng nghe Trẻ tập theo nhịp đếm.</p> <p>Trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng xung quanh sân</p>
---	--

B. HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI

Góc PV: Gia đình, bán hàng

Góc XD: Xây nhà và xếp đường về nhà bé

Góc ST: Xem tranh ảnh, sách chuyện, lô tô về chủ đề, làm album về chủ đề

Góc AN: Hát và vận động các bài hát trong chủ đề, chơi với nhạc cụ âm nhạc
chơi trò chơi âm nhạc.

Góc TH: Tô màu, vẽ, xé, nặn, dán đồ dùng của bé, vẽ khuôn mặt của bé.

Góc KH toán - TN: Nhận biết số, chữ cái, tô số, chữ cái đã học thêm cho đủ số lượng 6, chơi với cát, nước. Chăm sóc cây cảnh, vườn rau

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết thỏa thuận trước khi chơi, biết chơi theo nhóm, biết bầu trưởng trò. Được chọn các góc chơi mình yêu thích, biết giao tiếp đóng vai bố mẹ, con, cô bán hàng biết dùng vật liệu như: Nút ghép, cây xanh, gạch ... để xây nhà và xếp đường về nhà bé... Biết hát múa các bài hát về chủ đề, biết chơi với dụng cụ âm nhạc. Biết xe dán, nặn..., Nhận biết số, chữ cái, tô số, chữ cái đã học Biết chăm sóc bảo vệ vườn hoa, cây cảnh. Có nhóm bạn chơi.

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ được chọn các góc chơi mình yêu thích, biết giao tiếp, biết hát các bài hát trong chủ đề, biết tô màu tranh theo chủ đề, biết nhổ cỏ tưới hoa, chăm sóc vườn hoa. Nói được điều bé thích, không thích, những việc gì bé có thể làm được. Cố gắng hoàn thành công việc được giao (trực nhật, dọn đồ chơi)

- Trẻ 3 tuổi: Trẻ được chọn các góc chơi mình yêu thích, nhận biết, gọi tên những đồ dùng, đồ chơi và biết chơi cùng các bạn theo nhóm nhỏ. Nói được điều bé thích, không thích

- Trẻ 2 tuổi: Trẻ được chọn các góc chơi mình yêu thích, nhận biết, gọi tên một số đồ dùng. Thực hiện một số yêu cầu của người lớn.

2. Kỹ năng:

- Trẻ thể hiện được vai chơi của mình.

- Luyện kỹ năng giao tiếp, sắp xếp đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định... phát triển ngôn ngữ, óc sáng tạo cho trẻ.

3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ yêu trường lớp, các bác, các cô trong trường mầm non.

- Giáo dục trẻ chơi đoàn kết, giữ gìn đồ dùng đồ chơi, cất đồ chơi đúng nơi quy định sau khi chơi

II. Chuẩn bị

- Phòng học thoáng mát sạch sẽ

- Đồ dùng đồ chơi có đủ ở các góc

+ Góc phân vai: Bàn ghế, sách vở, bút màu, bút chì, gạch, hoa, nút ghép, ngôi nhà, cây xanh, thảm cỏ,...

+ Góc KH toán/ thiên nhiên: Chữ số, chữ cái, cây cảnh, bộ đồ dùng lao động,...

+ Góc xây dựng: gạch, cây xanh, thảm cỏ, nút ghép, hoa, mô hình lớp học.

+ Góc âm nhạc: Dụng cụ âm nhạc: Mũ chóp, mích, song loan, phách tre, xắc xô, các bài hát trong chủ đề.

+ Góc sách truyện: Tranh ảnh, sách truyện, album về chủ đề bản thân.

+ Góc tạo hình: Giấy A4, bút chì, bút màu, bàn ghế,...

III. Cách tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Thỏa thuận trước khi chơi.</p> <p>- Cô cùng trẻ trò chuyện về chủ đề.</p> <p>- Đến trường con được học và chơi những gì? (4,5t)</p> <p>- Lớp học của chúng mình có rất nhiều góc chơi, có rất nhiều đồ chơi đẹp các con có thích chơi ở các góc không? (2,3,4,5t)</p> <p>- Trước khi chơi cô muốn lớp mình bầu ra một bạn trưởng trò để cùng cô giáo hướng dẫn gợi ý các bạn chơi. (cô cho cả lớp bầu một bạn làm trưởng trò)</p> <p>- Cô cùng cả lớp thống nhất bầu trưởng trò.</p> <p>- Trưởng trò cùng cô giáo thỏa thuận bàn bạc và chọn góc chơi.</p> <p>+ Góc xây dựng: Bạn nào chơi góc xây dựng?</p> <p>- Bạn chơi gì ở góc xây dựng? (2,3,4,5t)</p>	<p>Trẻ trò chuyện cùng cô</p> <p>2-3 trẻ trả lời</p> <p>2-3 trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Cả lớp thống nhất bầu trưởng trò</p> <p>2-3 trẻ trả lời</p> <p>Trẻ giới thiệu</p>

- Bạn nào đóng vai là bác kỹ sư trưởng(5t) Bác kỹ sư làm gì? (3,4,5t)	2-3 trẻ trả lời
- Ai sẽ đóng vai chú công nhân? (3,4,5t)	2-3 trẻ trả lời
- Chú công nhân làm những công việc gì? (2,3,4,5t)	Trẻ nêu ý kiến
- Để xây được ngôi nhà và xếp đường về nhà thì các bác cần những đồ dùng gì? (2,3,4,5t)	
- Chúc các bạn xây thật đẹp công trình của mình nhé.	
+ Góc phân vai:	Trẻ trả lời
- Ở góc phân vai hôm nay chúng mình chơi những trò chơi gì? (2,3,4,5t)	2-3 trẻ trả lời
- Chúng mình chơi gia đình thì có những ai? (2,3,4,5t)	Trẻ trả lời 2-3 trẻ trả lời
- Vậy bạn nào muốn đóng vai bố? (4,5t)	2-3 trẻ trả lời
- Người bố phải làm gì? (4,5t)	Trẻ trả lời
- Ai đóng vai làm mẹ? (4,5t)	2 - 3 trẻ trả lời
- Bạn nào sẽ làm con ? (2,3,4t)	
- Bạn nào muốn đóng vai người bán hàng? (3,4,5t)	Trẻ trả lời
- Người bán hàng phải như thế nào? (2,3,4,5t)	2-3 trẻ có ý kiến
- Bán những hàng gì? (2,3,4,5t)	
Chúc bạn bán chơi vui vẻ	
+ Góc sách truyện:	2-3 trẻ trả lời
- Đề khám phá về chủ đề bản thân các bạn chơi ở góc nào? (2,3,4,5t)	2-3 trẻ trả lời
- Bạn nào chơi ở góc sách truyện? (2,3,4,5t)	Trẻ trả lời
- Các bạn xem tranh ảnh về gì? (3,4,5t)	
+ Góc âm nhạc:	2-3 trẻ trả lời
- Những bạn hát hay múa dẻo chúng mình chơi ở góc nào? (2,3,4,5t)	2-3 trẻ trả lời
- Bạn nào chơi ở góc âm nhạc? (2,3,4,5t)	1-2 ý kiến
- Bạn chơi gì ở góc âm nhạc? (3,4,5t)	
- Chúc các bạn hát hay	
+ Góc tạo hình:	2-3 trẻ trả lời
- Những bạn chăm chỉ khéo tay chúng mình chơi ở góc nào? (2,3,4,5t)	2-3 trẻ trả lời
- Bạn chơi gì ở góc tạo hình? (3,4,5t)	Trẻ trả lời
- Con vẽ gì, tô màu, nặn gì? (2,3,4,5t)	
+ Góc KHT- TN:	2-3 trẻ trả lời
- Chúng mình sẽ học chữ cái, chơi với những con số nào? (4,5t)	2-3 trẻ trả lời
- Để có vườn rau tươi tốt chúng mình chơi ở góc nào? (2,3,4,5t)	2-3 trẻ trả lời
- Bạn nào chơi góc KHT- TN? (2,3,4,5t)	2-3 trẻ trả lời
	Trẻ trả lời

<ul style="list-style-type: none"> - Trong khi chơi các bạn chơi như thế nào? (2,3,4,5t) 	Trẻ trả lời
<ul style="list-style-type: none"> - Khi chơi xong các bạn phải làm gì? (3,4,5t) - Mỗi bạn đã chọn cho mình một góc chơi rồi mời các bạn lên lấy biểu tượng về góc chơi của mình - Cô cho trẻ lấy biểu tượng và về góc chơi. 	Trẻ lên lấy biểu tượng về góc
<p>2. Hoạt động 2: Quá trình chơi</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi ở các góc - Cô cùng trưởng trò bao quát lớp, đến các góc chơi động viên khuyến khích trẻ chơi, gợi ý hướng dẫn trẻ sáng tạo để trẻ hoàn thiện vai chơi của mình. 	Trẻ chơi hứng thú chơi ở các góc
<ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trưởng trò động viên trẻ giao lưu giữa các nhóm chơi, đổi vai chơi. - Nói được khả năng và sở thích của bạn bè người thân 	Trẻ thực hiện Trẻ chú ý lắng nghe
<p>3. Hoạt động 3: Nhận xét sau khi chơi.</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trưởng trò nhận xét các góc chơi, góp ý nhắc nhở các nhóm chơi chưa tốt lần sau chơi tốt hơn. 	Trẻ nhận xét
<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ quan sát và nhận xét góc xây dựng của trẻ. 	Trẻ đến góc xây dựng quan sát và nhận xét
<ul style="list-style-type: none"> * Kết thúc: Cho trẻ hát “cất đồ chơi” và thu dọn đồ dùng 	
<ul style="list-style-type: none"> - Chuyển hoạt động 	Trẻ thực hiện

C. HOẠT ĐỘNG HỌC

Thứ 2 ngày 7 tháng 10 năm 2024

HOẠT ĐỘNG SÁNG

*** Trò chuyện sáng: TC về tên tuổi của bé**

- Cô mở nhạc bài hát “Chào buổi sáng” (hoặc “Bé chào cô, chào bạn”).
- Cô và trẻ cùng hát, vỗ tay theo nhạc → tạo không khí vui vẻ.
- Với trẻ nhỏ (2–3 tuổi): Cô hỏi ngắn gọn, dễ trả lời:
 - + Con tên gì?”
 - + Con mấy tuổi rồi?” (cô gọi bằng cách giơ ngón tay).
- Với trẻ lớn (4–5 tuổi): Cô khuyến khích trẻ tự giới thiệu trọn vẹn:
 - + Con tên là gì? Con bao nhiêu tuổi rồi? Con học lớp nào?”
 - + Có thể hỏi thêm: “Con sinh nhật vào tháng mấy?” nếu trẻ nhớ.
- Cô gọi 1–2 trẻ lên giới thiệu trước lớp: “Con chào các bạn, con tên là..., năm nay con... tuổi”.
- Cô khen ngợi: “Bạn ... đã rất tự tin giới thiệu về mình. Các con có thấy bạn giới thiệu không?”
- Cho cả lớp vỗ tay khích lệ.

- Cô nhận xét: “Hôm nay, các con đã biết tự giới thiệu tên và tuổi của mình rồi. Bạn nào cũng có một cái tên thật hay và đáng yêu.”
- Cho trẻ vận động theo bài hát “Bé khỏe bé ngoan” để chuyển tiếp sang hoạt động tiếp theo.

*** Phát triển TCKNXH: Giáo dục kỹ năng sống**
Đề tài: Thực hành kỹ năng mặc và cởi áo

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ 5 tuổi: Tự mặc và cởi được áo chui đầu một cách thành thạo. Bắt đầu thực hành cài/cởi khuy và kéo/khóa khóa áo). Trẻ hiểu được tầm quan trọng của việc tự mặc và cởi áo, phân biệt theo giới tính (bé trai, bé gái) để lựa chọn trang phục phù hợp, không mặc áo ướt bản.
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết mặc và cởi áo theo khả năng. Biết cách cầm áo và luồn tay, chui đầu vào đúng cách. Tự cởi được áo đơn giản.
- Trẻ 3 tuổi: Mặc và cởi quần áo theo hướng dẫn. Nhận biết các bộ phận của áo (cổ, tay, thân áo). Tập chui đầu và luồn tay vào ống tay áo khi được hướng dẫn.
- Trẻ 2 tuổi: Cài và cởi quần áo với sự giúp đỡ của người lớn. Tập chui đầu và luồn tay vào ống tay áo khi được người lớn hỗ trợ.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định, kỹ năng tự mặc và cởi áo, kỹ năng chải đầu và đi dép...
- Rèn kỹ năng tự phục vụ

3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn cơ thể luôn sạch sẽ và khỏe mạnh, tích cực tham gia các hoạt động, chơi đoàn kết.

II. Chuẩn bị

- Phòng học thoáng mát sạch sẽ
- Áo chui, áo khoác cài khóa, áo có cúc,

III. Cách tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giáo trò chuyện, tạo không khí vui vẻ, thân thiện. - Cô đặt các câu hỏi gợi mở: "Các con có biết ai tự mặc quần áo mỗi sáng không?", "Các con đã biết tự mặc áo chưa?" (3,4,5T) - Cô giới thiệu về tầm quan trọng của việc tự mặc và cởi áo, giúp trẻ lớn nhanh và tự lập. - Hôm nay cô cùng chúng mình thực hành mặc và cởi áo nhé. - Hát và vận động cùng bài hát: “<i>Bé sạch, bé ngoan</i>”. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời các câu hỏi của cô. Cùng hát và vận động minh họa bài hát.

2 . Hoạt động 2: Phát triển bài

- **Cô nhắc lại:** “Đề mặc áo hay cởi áo chúng ta cần làm từ từ, nhẹ nhàng để áo không bị nhàu và mình không bị vấp.”

- Trò chuyện về ích lợi: mặc áo để ấm áp, gọn gàng, lịch sự.

* Cô lấy một chiếc áo mẫu (có cúc và không cúc).

- Làm mẫu chậm rãi, vừa làm vừa giải thích:

+ **Mặc áo:** Cầm áo giờ cao, tìm cổ áo, luồn một tay vào, rồi luồn tay còn lại, kéo áo xuống, chỉnh áo thẳng.

+ **Cởi áo:** Kéo áo khỏi vai, rút từng tay ra, gấp áo gọn gàng.

- Thực hiện 2 lần (1 lần không lời, 1 lần có lời giải thích).

- Mời một số trẻ lên thực hành trước lớp, cô gợi ý và giúp đỡ.

- Cô tổ chức cho trẻ thực hành kỹ năng cởi áo và mặc áo theo tổ và cá nhân theo từng độ tuổi

***Mở rộng**

Ngoài các mặc áo mà cô giáo hướng dẫn, các con có biết cách mặc áo nào khác không?

- Cô giới thiệu cách kéo khoá áo: Lấy áo ra đặt xuống thảm, mở áo ra và kéo khoá. Tay trái giữ cổ áo, tay trái cầm khoá kéo xuống đến giữa áo thì di chuyển tay xuống và tiếp tục kéo đến hết....

- Cô cho trẻ làm 1 lần.

- Hôm nay các con được học kỹ năng gì?

- Các con thấy mặc áo như thế nào?

Vậy sau giờ học này các con đã tự mặc áo chưa?

- Giáo dục trẻ tự mặc áo, cởi áo...

Cô tin rằng sau giờ học ngày hôm nay các con sẽ chủ động mặc quần áo cho mình.

- Cô cho trẻ gấp áo và cất vào tủ ba lô.

* **Trò chơi:** “Ai nhanh – ai khéo”

- Chia trẻ thành 2 đội, mỗi đội có sẵn áo.

- Nhiệm vụ: từng bạn mặc – cởi áo rồi chuyền cho bạn tiếp theo.

- Đội nào thực hiện nhanh, đúng và gọn gàng sẽ thắng.

- Cô khuyến khích, động viên, khen trẻ biết tự lập.

- Nhận xét: Trẻ nào biết mặc áo, cởi áo đúng cách, ai cần cố gắng thêm.

Quan sát cô làm mẫu.

Trả lời câu hỏi gợi mở: “Khi mặc áo, con mặc tay nào trước? Khi cởi áo thì làm thế nào?”

Lần lượt thực hành dưới sự hỗ trợ của cô.

- 4-5 trẻ lên thực hành

- Trẻ thực hiện theo yêu cầu

-Trẻ trả lời

Trẻ chú ý lắng nghe

Trẻ thực hiện

Trẻ trả lời

Trẻ nêu ý kiến

3-4 ý kiến

Trẻ chú ý lắng nghe

Trẻ thực hiện

Trẻ chú ý lắng nghe

Trẻ chơi

Trẻ lắng nghe

<p>- Nhắc nhở: “Từ nay các con hãy tự mặc và cởi áo của mình, khi cần nhờ cô hoặc bố mẹ giúp.”</p> <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc bài</p> <p>- Cô cho trẻ thu dọn đồ dùng giúp cô</p> <p>- Cô cho trẻ hát bài: “<i>Em tập làm bé ngoan</i>”.</p>	<p>Trẻ thu dọn đồ giúp cô</p> <p>Trẻ hát</p>
--	--

*** Hoạt động ngoài trời:**

Quan sát trang phục bạn trai

Trò chơi: Tìm bạn

Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ 4 + 5 tuổi: Trẻ biết tên gọi, một số đặc điểm nổi bật của trang phục của bạn trai: quần sooc, áo phông, giày thể thao. Biết chơi trò chơi “Tìm bạn, chơi đúng luật, biết chơi các đồ chơi ngoài trời theo ý thích.

- Trẻ 2 + 3 tuổi: biết tên gọi, một số đặc điểm nổi bật của trang phục của bạn trai: quần sooc, áo phông, giày thể thao. Biết chơi trò chơi Tìm bạn theo hướng dẫn của cô, biết chơi theo ý thích.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, chú ý, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh cá nhân.

II. Chuẩn bị:

- Sân chơi sạch sẽ, an toàn cho trẻ.

- Trang phục bạn trai.

III. Cách tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Quan sát trang phục bạn trai.</p> <p>- Cô trò chuyện cùng trẻ về các bạn trai trong lớp mình.</p> <p>- Các bạn trai trong lớp hãy giới thiệu về bản thân mình cho cô và cả lớp cùng nghe nào?</p> <p>Cho 2-3 trẻ tự giới thiệu về tên, trang phục thường mặc (quần áo, giày dép)</p> <p>- Hôm nay cô sẽ cùng các bạn tìm hiểu về trang phục mà các bạn trai</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát và nhận xét:</p> <p>+ Chúng mình đang quan sát gì? (4, 5t)</p> <p>+ Bạn nào có nhận xét gì về trang phục này? (5t)</p>	<p>Trẻ trò chuyện cùng cô</p> <p>Trẻ giới thiệu</p> <p>Vâng ạ</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>2 – 3 ý kiến của trẻ</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>2-3 trẻ trả lời</p>

<p>+ Ngoài ra, các bạn trai còn mặc những quần áo nào nữa? (4t)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tóm tắt nội dung: Bạn trai thường hay mặc trang phục mùa hè như: quần soóc, áo phông, giày thể thao - Đề trang phục luôn sạch sẽ chúng mình phải làm gì? <p>* Giáo dục: Trẻ biết giữ gìn vệ sinh cá nhân</p> <p>2. Hoạt động 2: Trò chơi: Tìm bạn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi: Tìm bạn - Cô nêu cách chơi: Trẻ đứng thành vòng tròn, cho trẻ quan sát mình và bạn về hình dáng, trang phục,..Sau đó cho trẻ quay lưng lại và mô tả đặc điểm của 1 bạn nào đó. Các trẻ khác đoán và tìm theo đặc điểm đã mô tả. Trẻ được nhận ra phải đứng lên và giới thiệu về mình. <p>LC: Nếu trẻ mô tả sai không đúng bạn trong lớp sẽ nhảy lò cò 1 vòng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tổ chức cho trẻ chơi 3 - 4 lần (Cô bao quát nhận xét sau mỗi lượt chơi) <p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hướng trẻ chơi các đồ chơi ngoài trời - Cô nhắc nhở trẻ chơi đoàn kết. - Trẻ chơi: cô bao quát trẻ, động viên, khuyến khích trẻ chơi. <p>*Kết thúc: Cô cho trẻ vệ sinh cá nhân.</p>	<p>Trẻ chú ý</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi vui vẻ</p> <p>Trẻ đi rửa tay.</p>
--	--

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

* ÔN KTC: Thực hành kỹ năng mặc và cởi áo

Trò chơi "Ai nhanh hơn"

- Cách chơi: Chia trẻ thành các đội hoặc thi đấu cá nhân. Chuẩn bị sẵn các loại áo (áo chui đầu, áo cài khuy, áo khóa kéo). Khi có hiệu lệnh, trẻ sẽ phải mặc hoặc cởi áo của mình càng nhanh càng tốt.
- Cô giáo có thể cho trẻ thực hiện các thử thách khác nhau, như "mặc áo chui đầu" hoặc "cài 3 cái khuy áo".

* Trò chơi "Giải cứu chiếc áo"

- Cách chơi: Treo một chiếc áo trên một sợi dây, có thể là áo của giáo viên hoặc một chiếc áo có kích thước lớn. Giáo viên sẽ yêu cầu trẻ thực hiện các động tác cụ thể để "giải cứu" chiếc áo. Ví dụ:
 - + "Ai sẽ giải cứu được cái cổ áo?" (Trẻ chui đầu qua cổ áo).
 - + "Ai giải cứu được cánh tay?" (Trẻ luồn tay vào ống tay áo).
 - + "Ai sẽ giải cứu chiếc khuy?" (Trẻ cài khuy áo).
- Cô tổ chức cho trẻ chơi dưới nhiều hình thức

- Động viên và khuyến khích trẻ

*** Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ**

- Trò chuyện và hỏi trẻ

+ 5t: MT 85 : Nói được họ tên, tuổi, giới tính của bản thân

+ 4t: MT 79: Nói được họ tên, tuổi, giới tính của bản thân

+ 3t: MT 71: nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, mẹ

+ 2t: MT 33: Nói được 1 vài thông tin về mình (tên , tuổi)

+ Cô gợi ý cho trẻ trả lời. Động viên và khuyến khích trẻ

- Cô tô chức cho trẻ vệ sinh cá nhân

- Nêu gương cuối ngày, cắm cờ:

- Cho trẻ nhận xét những bạn ngoan, học giỏi,... để tuyên dương, cắm cờ.

- Trả trẻ.

Thứ 3 ngày 23 tháng 09 năm 2025

HOẠT ĐỘNG SÁNG

*** Trò chuyện sáng: Trò chuyện về bạn trai**

- Cô cho trẻ hát bài “*Bạn ơi có biết*”, vừa hát vừa vận động.

- Cô hỏi: “Trong lớp mình có bạn trai không nhỉ? Các con có muốn cùng trò chuyện về các bạn trai không?”

- Trẻ 2–3 tuổi: Cô giơ tranh bé trai hỏi: “Đây là bé trai hay bé gái?”

+ Hỏi: “Bé trai này mặc gì? Tóc dài hay tóc ngắn?”

- Trẻ 4–5 tuổi: Các con thấy bé trai khác bé gái ở điểm nào?”

+ Bé trai thường thích chơi trò gì?” (bóng, ô tô, xây dựng...).

- Cô gọi 1–2 bé trai trong lớp lên giới thiệu:

+ Trẻ nhỏ: “Con là bé trai.”

+ Trẻ lớn: “Con tên là ..., con là bé trai, con thích ...”

- Cô khen: “Các con rất giỏi khi biết phân biệt bé trai và bé gái. Mỗi bạn trai trong lớp đều khỏe mạnh, đáng yêu.”

*** Hoạt động: Phát triển thể chất**

Đề tài: Đi nổi bàn chân tiến lùi

TCVD: Kết bạn

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến Thức:

- 5 tuổi: MT6: Trẻ biết đi nổi bàn chân tiến, lùi đúng tư thế, mũi bàn chân sau đặt sát với gót bàn chân trước, đặt thẳng theo hàng dọc. Biết chơi trò chơi thành thạo

- 4 tuổi: MT6: Trẻ biết đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn đi. Biết chơi trò chơi

- 2 + 3 tuổi: Trẻ biết đi thẳng bằng trên vạch kẻ thẳng trên sàn theo khả năng khi được hướng dẫn, biết chơi trò chơi theo các bạn

2. Kỹ năng:

- Trẻ cảm nhận bằng cảm giác để đi nổi gót chân tiên , lùi. Giữ được thăng bằng cơ thể khi vận động
- Có kỹ năng phối kết hợp, hợp tác khi tham gia hoạt động tập thể và trò chơi vận động.

3. Thái độ:

- Trẻ tự tin, chủ động và hứng thú tham gia vận động

II. Chuẩn bị

- Sàn tập sạch sẽ an toàn
- 1 vạch xuất phát, 1 vạch đích
- Nhạc bài hát: Mời bạn ăn

III. Cách tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Khởi động</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ ra sân đi thành đội hình vòng tròn thực hiện các kiểu đi, kiểu chạy. - Cho trẻ xếp thành đội hình 3 hàng ngang đứng so le nhau. <p>2. Hoạt động 2: Trọng động</p> <p>a. Bài tập PTC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tay 1: Đưa tay ra phía trước, sau Đứng thẳng, hai chân ngang vai + Đưa 2 tay thẳng lên cao quá đầu. + Đứng thẳng 2 tay đưa ra phía trước, cao ngang vai + Đưa 2 tay ra phía sau. + Đứng thẳng, hai tay thả xuôi theo người - Bụng 5: Quay người sang bên. Đứng thẳng, bước chân sang ngang kết hợp đưa 2 tay lên ngang vai + Quay người sang bên phải . + Quay người sang bên trái. + Đứng thẳng. - Chân 2: Bật, đưa chân sang ngang. Đứng thẳng, tay thả xuôi. + Bật lên đưa 2 chân sang ngang, kết hợp 2 tay dang ngang. + Bật lên thu 2 chân về, 2 tay xuôi theo người. - Cô cho trẻ tập theo nhịp hô đếm của cô (Cô quan sát chú ý sửa sai cho trẻ) <p>b. Vận động cơ bản</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô làm mẫu: +Lần 1: Không phân tích +Lần 2: Cô vừa tập vừa phân tích + 5 tuổi: Khi có hiệu lệnh, bước 1 chân tiến về trước rồi bước tiếp chân kia lên, sao cho gót bàn 	<p>Trẻ và cùng cô đi ra sân</p> <p>Trẻ thực hiện các kiểu đi, kiểu chạy.</p> <p>Trẻ thực hiện 2L X 8 nhịp.</p> <p>Trẻ thực hiện 2L X 8 nhịp.</p> <p>Trẻ thực hiện 3L X 8 nhịp.</p> <p>Trẻ chú ý quan sát, lắng nghe Trẻ tập theo nhịp đếm.</p> <p>- Trẻ quan sát Trẻ lắng nghe và quan sát</p>

<p>chân trước chạm sát mũi bàn chân sau (dùng cảm giác) thẳng theo 1 hàng dọc, lưng thẳng mắt nhìn về trước đầu hơi cúi. Cứ như vậy đi hết đoạn đường đến vạch đích. Sau đó đi lùi về phía sau, tương tự mũi bàn chân sau chạm sát gót bàn chân trước. Cứ như vậy đi đến hết đoạn đường trở về vạch xuất phát, sau đó đứng về cuối hàng.</p> <p>+ 4 tuổi: Cô đứng trước đầu vạch kẻ, 2 tay chống hông bắt đầu bước đi trên vạch kẻ thẳng, bàn chân luôn bước trên sợi dây và luôn giữ được thăng bằng khi đi. Đi xong về đứng cuối hàng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ lên làm mẫu (2,3,4,5T) - Trẻ thực hiện Cho lần lượt 3 trẻ ở từng hàng lên tập. Sửa sai cho trẻ, cô giáo động viên trẻ mạnh dạn tự tin (2,3,4,5T) <p>+ Lần 2: Cho lần lượt 3 trẻ ở 3 hàng lên tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tập lần 3: Cho 2 đội thi đua xem đội nào đi nhanh và đúng kỹ năng. - Nhận xét kết quả 2 đội. - Cô hỏi tên vận động mà trẻ thực hiện. (2,3,4,5T) <p>c. Trò chơi: Tìm bạn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi: Tìm bạn - Cô nêu cách chơi: Trẻ đứng thành vòng tròn, cho trẻ quan sát mình và bạn về hình dáng, trang phục,..Sau đó cho trẻ quay lưng lại và mô tả đặc điểm của 1 bạn nào đó. Các trẻ khác đoán và tìm theo đặc điểm đã mô tả. Trẻ được nhận ra phải đứng lên và giới thiệu về mình. <p>LC: Nếu trẻ mô tả sai không đúng bạn trong lớp sẽ nhảy lò cò 1 vòng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tổ chức cho trẻ chơi 3 - 4 lần (Cô bao quát nhận xét sau mỗi lượt chơi) <p>3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1 - 2 vòng quanh sân và chơi tự do. 	<p>3-4 trẻ lên làm mẫu Lần lượt từng trẻ lên thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện Trẻ thi đua</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe Trẻ nghe</p> <p>Trẻ chú ý nghe và quan sát</p> <p>Trẻ chơi 3-4 lần</p> <p>Trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng xung quanh sân</p>
---	---

*** Hoạt động ngoài trời.**

Vẽ trang phục bạn trai bằng phấn trên sân

Trò chơi: Ai nhanh nhất

Chơi theo ý thích.

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết dùng phấn vẽ trang phục của bạn trai theo hướng dẫn của cô. Trẻ biết chơi trò chơi và chơi đúng luật.
- Trẻ Trẻ biết dùng phấn vẽ trang phục của bạn trai theo hướng dẫn của cô. Trẻ biết chơi trò chơi và chơi đúng luật theo khả năng.
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết dùng phấn vẽ trang phục của bạn trai theo hướng dẫn của cô theo khả năng. Trẻ biết chơi trò chơi.
- Trẻ 2-3 tuổi: Trẻ biết dùng phấn vẽ trang phục của bạn trai theo hướng dẫn của cô theo khả năng. Trẻ biết chơi trò chơi.

2. Kỹ năng:

- Phát triển ngôn ngữ, rèn kỹ năng quan sát, phát triển khả năng chú ý cho trẻ.

3. Thái độ tình cảm:

- Giáo dục trẻ đoàn kết, giữ gìn đồ dùng cá nhân.

II. Chuẩn bị:

- Sân chơi sạch sẽ, an toàn cho trẻ.
- Phấn, vòng thể dục

III. Cách tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Vẽ trang phục bạn trai bằng phấn trên sân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô trò chuyện với trẻ về trang phục của bạn trai. - Cô cho trẻ quan sát trang phục bạn trai Bạn trai vẽ áo phông, quần sóc, mũ lưỡi trai - Hỏi ý định của trẻ muốn vẽ trang phục nào của bạn trai? (3, 4t) - Cách vẽ như thế nào?(5t) - Giáo dục trẻ đoàn kết, giữ gìn đồ dùng cá nhân - Cô cho trẻ thực hiện vẽ: cô bao quát, hướng dẫn, khích lệ trẻ vẽ 	<p>Trẻ hát cùng cô</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>2- 3 ý kiến của trẻ</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
<p>2. Hoạt động 2: TC: Ai nhanh nhất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nêu tên trò chơi: Ai nhanh nhất - Cách chơi: Cô có số vòng ít hơn số bạn chơi, chúng mình vừa đi vừa hát cùng cô một bài hát trong chủ đề đang học khi nào hát nhỏ thì chúng mình đi bình thường khi nào hát bé thì chúng mình nhảy vào vòng tròn, bạn nào không có vòng là bạn bị thua cuộc. - Luật chơi: Mỗi vòng chỉ 1 bạn nhảy vào. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 3 - 4 lần (Cô bao quát nhận xét sau mỗi lượt chơi) 	<p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p>
<p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô bao quát trẻ, động viên, KK trẻ chơi. * <i>Kết thúc:</i> Cô cho trẻ vệ sinh cá nhân. 	<p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi theo ý thích.</p>

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

* LQ KTM: Làm quen chữ cái a, ă, â

- Hôm nay cô và các con sẽ cùng làm quen với 3 người bạn mới rất đáng yêu đó là chữ *a, ă, â* nhé!
- Cô đưa tranh các đồ vật: *áo, ăn cơm, ấm chén, ăn, âm nhạc...*
- Trẻ phát hiện chữ cái *a, ă, â* trong từ.
- “Bạn nào tìm nhanh chữ *a* trong từ ‘áo’ nào?”
- Cô đưa thẻ chữ *a, ă, â* cho trẻ quan sát.
- Hỏi: “Các con thấy chữ cái này giống gì?” (*a* giống hạt trứng nhỏ, *ă* có thêm cái mũ, *â* có thêm dấu mũ khác).
- Cô phát âm mẫu: “*a - ă - â*”
- Cho trẻ phát âm theo cô (cá nhân – nhóm – cả lớp).

* Trò chơi: Bắt lấy và nói(EL 33)

- Cô giới thiệu tên trò chơi: *Bắt lấy và nói*.
- Cách chơi: Trẻ đứng thành vòng tròn, Khi cô tung bóng cho bạn nào bắt được thì sẽ nói theo yêu cầu của cô: giới thiệu tên, tuổi, lớp, giới tính, giới thiệu về sở thích của mình, nói tên các bộ phận trên cơ thể,...
- Sau khi trẻ nói xong một từ thì sẽ tung bóng cho bạn khác. Bạn nào nhận được bóng sẽ nói 1 từ khác thuộc chủ đề theo yêu cầu của cô.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi(Cô bao quát nhận xét sau mỗi lượt chơi)

* Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ

- Cô tổ chức cho trẻ vệ sinh cá nhân
- Nêu gương cuối ngày, cắm cờ:
- Cho trẻ nhận xét những bạn ngoan, học giỏi,... để tuyên dương, cắm cờ.
- Trả trẻ

Thứ 4 ngày 24 tháng 09 năm 2025

HOẠT ĐỘNG SÁNG

* Trò chuyện sáng: Trò chuyện về bạn gái

- Cô và trẻ cùng hát bài “*Cả nhà thương nhau*”.
- Trong lớp mình có nhiều bạn gái rất xinh xắn. Hôm nay chúng mình cùng trò chuyện về bé gái nhé!”
- Trẻ 2–3 tuổi:
 - + Cô giơ tranh: “Đây là bé gái hay bé trai?”
 - + Hỏi: “Bé gái này mặc gì? Tóc thế nào?”
- Trẻ 4–5 tuổi:
 - + Con thấy bé gái khác bé trai ở điểm nào?”

- Cô trò chuyện với trẻ về đôi bàn tay, giáo dục trẻ luôn giữ cho bàn tay sạch sẽ.

2. Hoạt động 2: Phát triển bài

- Chào mừng các con đến với phần chơi đầu tiên được mang tên: “khám phá”

a. Làm quen các chữ cái a, ă, â

*** Làm quen chữ a.**

- Cô có hình ảnh gì đây? (Bàn tay)
 - D-ưới hình ảnh bàn tay cô có từ “Bàn tay”.
 - Cho trẻ đọc từ dưới hình ảnh
 - Ai giỏi lên tìm giúp cô 2 chữ cái giống nhau
 - Hôm nay cô sẽ giới thiệu với các con chữ: a (thay bằng hình ảnh to)
 - Cô phát âm mẫu (3 lần)
 - Cho cả lớp phát âm
 - Từng tổ phát âm
 - Nhóm phát âm
 - Cá nhân phát âm
- => Cô sửa sai.

- Cô hỏi trẻ đặc điểm của chữ a (Nếu trẻ trả lời chưa được cô giới thiệu chữ a có một nét cong tròn khép kín và 1 nét sổ thẳng bên phải)

- Cô giới thiệu thêm chữ a in hoa, chữ a in thường và chữ a viết thường.

- Cô cho trẻ tri giác chữ a.

*** Làm quen chữ ă**

- Cô đọc câu đố về đôi mắt:

Cùng ngủ, cùng thức
Hai bạn xinh xinh
Nhìn rõ mọi thứ
Nhưng không thấy mình.
Đố bé là gì?

(Đôi mắt)

- Cô có hình ảnh gì đây? (Đôi mắt)
- D-ưới hình ảnh đôi mắt có từ “Đôi mắt”.
- Cho trẻ đọc từ đôi mắt
- Ai giỏi lên tìm giúp cô chữ cái đã đ-ược học trong từ: “Đôi mắt”
- Hôm nay cô sẽ giới thiệu với các con chữ: ă (thay bằng hình ảnh chữ to)
- Cô phát âm mẫu (3 lần)
- Cho cả lớp phát âm
- Từng tổ phát âm
- Nhóm phát âm
- Cá nhân phát âm

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ trả lời

- Trẻ đọc

- Trẻ tìm

- Trẻ chú ý nghe.

- Cả lớp phát âm.

- Trẻ nói đặc điểm của chữ.

- Trẻ quan sát

- Trẻ tri giác

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ tìm

- Trẻ chú ý lắng nghe.

- Trẻ phát âm

-Trẻ nêu đặc điểm của chữ

=> Cô sửa sai

- Cô hỏi trẻ đặc điểm của chữ ă (Nếu trẻ trả lời chưa được cô giới thiệu chữ ă có một nét cong tròn khép kín và 1 nét sổ thẳng bên phải và có dấu ă ở trên)

- Cô giới thiệu thêm chữ ă in hoa, in thường, viết thường.

- Cho trẻ tri giác chữ ă.

*** Làm quen chữ â**

- Cô có hình ảnh: Bàn chân

- Dưới hình ảnh: Bàn chân có từ “Bàn chân”.

- Cho trẻ đọc từ dưới tranh

- Ai giỏi lên đếm xem trong từ “bàn chân” có bao nhiêu chữ cái?

- Hôm nay cô sẽ giới thiệu với các con chữ: â (thay bằng hình ảnh chữ to)

- Cô phát âm mẫu (3 lần)

- Cho cả lớp phát âm

- Từng tổ phát âm

- Nhóm trẻ phát âm

- Cá nhân phát âm

=> Cô sửa sai

- Cô hỏi trẻ đặc điểm của chữ â: (Nếu trẻ trả lời chưa được cô giới thiệu chữ â có một nét cong tròn khép kín, 1 nét sổ thẳng và 1 dấu â)

Cô giới thiệu thêm chữ â in hoa, in thường, viết thường

- Cho trẻ tri giác chữ â

- Chào mừng các con đến với phần thứ 2 được mang tên: “Bé hiểu biết” ở phần chơi này các con thể hiện sự hiểu biết của mình bằng cách so sánh các cặp chữ cái.

b. Cho trẻ so sánh các cặp chữ:

*** So sánh cặp chữ: a, ă**

- **Khác nhau:**

+ Chữ a không có dấu ở trên

+ Chữ ă có dấu á

- **Giống nhau:**

+ Cả 2 chữ đều có 1 nét cong tròn khép kín và 1 nét sổ thẳng bên phải

*** So sánh cặp chữ: - ă, â**

- **Khác nhau:**

+ Chữ â có 1 dấu â ở phía trên giống như cái mũ.

+ Chữ ă có dấu ă ở trên như cái mũ ngược.

- **Giống nhau:**

ă

- Trẻ quan sát

- Trẻ chuyền tay nhau tri giác chữ ă

- Trẻ đọc

- Trẻ đếm

- Trẻ lắng nghe, qs

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ phát âm

- Trẻ nêu đặc điểm của chữ â

- Trẻ so sánh: a, ă

- Trẻ so sánh: ă, â

+ Cả 2 chữ đều có 1 nét cong tròn khép kín và 1 nét sổ thẳng bên phải.

c. Trò chơi:

- Và bây giờ là phần cuối của chương trình mang tên: “Bé tài năng” phần thể hiện tài năng đầu tiên là trò chơi: “Dích dắc cùng bé yêu”

* TC1: Dích dắc cùng bé yêu

Khi quân dích dắc thả vào chữ nào thì bé phải đọc to chữ cái đó.

*Trò chơi 2: “Về đúng nhà”

- Cô giới thiệu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi

+ Cách chơi: Cô giới thiệu cô có ngôi nhà có chứa 1 chữ cái a, ă, â Mỗi trẻ cầm 1 thẻ chữ cái. Trẻ vừa đi vừa hát một bài hát. Khi nghe hiệu lệnh về đúng nhà, thì trẻ phải chạy về đúng nhà có chứa chữ cái giống chữ cái mà trẻ cầm trên tay.

+ Luật chơi: Bạn nào chạy về không đúng nhà có trong từ thì nhảy lò cò.

- Cho trẻ chơi 2 - 3 lần

3. Hoạt động 3: Kết thúc

- Nhận xét tiết học, giáo dục trẻ nhẹ nhàng.

- Cho đọc thơ “Cô dạy” 1 lần.

- Trẻ chơi trò chơi

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ chơi trò chơi

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ đọc thơ

* Hoạt động ngoài trời

Hát: “ Rửa mặt như mèo”

TC: Luồn luồn tổ dế

Chơi theo ý thích

I.Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức:

- Trẻ 5 tuổi: Hát đúng giai điệu bài hát, biết tên bài hát “ Rửa mặt như mèo”, nhạc Hoàng Long, hiểu nội dung bài hát, thuộc và hát đúng giai điệu bài hát, biết chơi trò chơi.

- Trẻ 4 tuổi: Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ...

- Trẻ 3 tuổi: Hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc

- Trẻ 2 tuổi: Biết hát đơn giản theo một vài bài hát/ bản nhạc quen thuộc

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng ca hát, phát triển thính giác cho trẻ

3. Thái độ:

- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động, giáo dục trẻ giữ vệ sinh cá nhân

II. Chuẩn bị

- Nhạc bài hát “Vì sao mèo rửa mặt”

III. Cách tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Hát “Rửa mặt như mèo”</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô hát mẫu lần 1: Thể hiện tình cảm của bài hát.- Cô vừa hát cho các con nghe bài hát gì? Của tác giả nào? (2,3,4,5t)- Cô hát lần 2: Kèm động tác minh họa.- Bài hát nói về điều gì? (5t)- Giảng nội dung: Bài hát nói về chú mèo con ra vại nước để rửa mặt vì chú mèo rất sợ đau mắt sẽ không ai giám chơi với mèo nữa <p>* GD: Giáo dục trẻ. Hàng ngày thức dậy chúng mình nhớ phải đánh răng rửa mặt hàng ngày, nếu không đánh răng rửa mặt hàng ngày chúng mình sẽ bị đau răng và đau mắt đấy.</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô dạy trẻ hát cả lớp 2 lần.- 3 tổ- Nhóm 3 - 4 nhóm.- Cá nhân 3 cá nhân. (cô chú ý sửa sai cho trẻ) <p>2. Hoạt động 2: TC “Luồn luồn tổ đế”</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô giới thiệu tên trò chơi, cô hướng dẫn cách chơi, luật chơi.- Cách chơi: Hai bạn nắm tay nhau giơ lên cao làm tổ. Các bạn còn lại nắm vạt áo bạn đằng trước, sau đó bạn đi đầu luồn qua tổ, vừa đi vừa hát bài đồng dao. Khi bài đồng dao kết thúc, 2 bạn là tổ chụp tay xuống để bắt bất kì 1 bạn trong hàng- Bạn vừa bị bắt sẽ làm tổ. Cứ thế đến bạn cuối cùng trong hàng.- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3 - 4 lần (Cô bao quát nhận xét sau mỗi lượt chơi) <p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô gợi ý cho trẻ các trò chơi như vẽ hình trên sân, xếp hạt hạt chữ cái, làm đồ chơi từ lá cây...- Cô tổ chức cho trẻ chơi	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ nêu ý kiến</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ hát theo cô</p> <p>3 tổ hát</p> <p>3-4 nhóm hát</p> <p>4 cá nhân trẻ</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ chơi</p>

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

* Trò chơi: Chiếc ghế kỳ diệu

- Chuẩn bị: Ghế nhỏ, thẻ chữ cái a, ă, â.
- Cách chơi:

- + Trên mỗi ghế dán một chữ cái.
- + Cô bật nhạc, trẻ đi vòng quanh ghế.
- + Khi nhạc dừng, trẻ nhanh chóng ngồi vào ghế có chữ cái mà cô yêu cầu.
- Tổ chức cho trẻ chơi dưới nhiều hình thức
- Cô quan sát, động viên và khuyến khích trẻ

*** Trò chơi: Tìm bạn.**

- Cô giới thiệu tên trò chơi: Tìm bạn
- Cô nêu cách chơi: Trẻ đứng thành vòng tròn, cho trẻ quan sát mình và bạn về hình dáng, trang phục,..Sau đó cho trẻ quay lưng lại và mô tả đặc điểm của 1 bạn nào đó. Các trẻ khác đoán và tìm theo đặc điểm đã mô tả. Trẻ được nhận ra phải đứng lên và giới thiệu về mình.
- LC: Nếu trẻ mô tả sai không đúng bạn trong lớp sẽ nhảy lò cò 1 vòng.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3 - 4 lần (Cô bao quát nhận xét sau mỗi lượt chơi)

*** Vệ sinh nêu gương phát phiếu bé ngoan trả trẻ**

- Cô hỏi trẻ cách rửa tay.
- Cho trẻ thực hiện cô bao quát sửa sai cho trẻ
- Nêu gương bạn ngoan trong ngày cắm cờ.
- Cô tuyên dương trẻ. Cố gắng thực hiện công việc đến cùng
- Trả trẻ

Thứ 5 ngày 25 tháng 09 năm 2025

HOẠT ĐỘNG SÁNG

*** Trò chuyện sáng: Trò chuyện về các bạn trong lớp**

- Cô và trẻ cùng hát bài “*Lớp chúng mình*” và vận động minh họa.
- Lớp chúng mình có rất nhiều bạn ngoan, hôm nay cô và các con sẽ cùng nói về bạn bè trong lớp nhé.”
- Với trẻ 2–3 tuổi:
 - + Cô chỉ vào một bé trong lớp và hỏi: “Đây là bạn gì?” → Trẻ gọi tên bạn.
 - + Con thích chơi với bạn nào?” (cô gọi mở bằng cách chỉ vào bạn đó).
- Với trẻ 4–5 tuổi:
 - + Hỏi: “Trong lớp, con hay chơi với bạn nào nhất? Vì sao con thích chơi với bạn ấy?”
 - + Con và bạn thường chơi trò chơi gì cùng nhau?”
 - Cô lắng nghe, khen ngợi trẻ trả lời, gợi mở thêm cho những bạn còn rụt rè.
 - Cô cho trẻ quan sát tranh ảnh bạn bè cùng nhau học tập, vui chơi.
 - Cô hỏi: “Trong tranh các bạn đang làm gì? Có giống lớp mình không?”
 - Bạn bè đến lớp để cùng nhau học, cùng nhau chơi, cùng nhau giúp đỡ nhau.”
 - Cô nhận xét: “Các con rất giỏi khi biết gọi tên bạn, kể về bạn của mình. Lớp mình có nhiều bạn ngoan, đoàn kết và yêu thương nhau.”

*** Phát triển thẩm mỹ: Tạo hình**
Đề tài: Vẽ áo sơ mi (Mẫu)

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ 5 tuổi: MT118: Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành các tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối. Tô màu kín, không chừa ra ngoài đường viền các hình vẽ. MT 122: Nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, bố cục.
- Trẻ 4 tuổi: Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang để tạo thành bức tranh có màu sắc, bố cục. MT 110: Nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét
- Trẻ 3 tuổi: Vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản. MT 98: Nhận xét các sản phẩm tạo hình
- Trẻ 2 tuổi: MT 45: Thích tô màu, vẽ (Cầm bút, di màu)

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng tập trung chú ý, kỹ năng cầm bút, kỹ năng vẽ tô màu, phát triển tư duy cho trẻ.

3.Thái độ

- Trẻ biết yêu quý, giữ gìn sản phẩm của mình và của bạn.

II. Chuẩn bị:

- Tranh mẫu của cô.
- Bàn ghế, sáp màu, vở tạo hình, bút chì.
- Tranh: Áo sơ mi vẽ sẵn.
- Giá trưng bày sản phẩm.

III. Cách tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đến với lớp mình ngày hôm nay cô mang tặng cho lớp mình một món quà cô mời một bạn lên mở món quà đó xem là món quà gì nhé. <p>2.Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <ul style="list-style-type: none"> * Quan sát và đàm thoại tranh mẫu - Hôm nay các cô mang đến cho lớp mình món quà gì? + Cho trẻ quan sát và trò chuyện về bức tranh: Áo sơ mi - Đây là bức tranh gì?(2,3t) - Bức tranh vẽ về trang phục nào?(4,5t) - Trang phục này có những phần gì?(5t) - Bức tranh này được vẽ bằng những nét gì?(4,5t) - Thân áo vẽ bằng nét nào?(5 tuổi) 	<ul style="list-style-type: none"> Trẻ lên mở quà Trẻ trả lời 2-3 Trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ nêu ý kiến

<ul style="list-style-type: none"> - Dùng nét gì để vẽ cổ áo và vạt áo?(5t) - Vẽ tay áo bằng nét gì?(5t) - Túi áo được vẽ bởi những nét gì?(5t) - Bức tranh được tô màu như thế nào?(4,5t) - Cô khái quát lại: Để vẽ được chiếc áo sơ mi thì các con phải cầm bút bằng tay phải, cầm bằng 3 đầu ngón tay, ngồi thẳng lưng đầu hơi cúi. Vẽ thân áo bằng nét sổ thẳng và nét xiên, cổ áo và vạt áo bằng nét cong, tay áo bằng nét xiên, túi áo bằng nét sổ thẳng và nét gạch ngang. Muốn bức tranh đẹp hơn chúng mình sẽ chọn màu để tô. Cầm bút sáp màu bằng 3 đầu ngón tay phải và tô đều màu, không chờm ra ngoài nét vẽ, tô từ trên xuống dưới, từ trái sang phải. - Hôm nay chúng mình vẽ gì? (2,3,4,5t) - Nhiệm vụ của 5 tuổi là vẽ tranh áo sơ mi có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối. - 4 tuổi có nhiệm vụ vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục. - Các bạn 3 tuổi: vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản. - Các bạn 2 tuổi di màu tranh. * Trẻ thực hiện - Để cho cơ thể chúng mình thật thoải mái khi vẽ thì chúng mình đứng dậy cùng cô vận động bài Ồ sao bé không lắc nào và về chỗ của mình nhé. - Giờ cô mời các con cùng nhau vẽ tranh áo sơ mi nhé. - Cô quan sát động viên giúp đỡ trẻ. - Sắp hết giờ rồi các con nhanh tay hoàn thiện bức tranh của mình nào * Nhận xét sản phẩm <li style="text-align: center;">Tích tắc! Tích tắc Đồng hồ quả lắc Báo đã hết giờ Trung bày sản phẩm - Cô mời một bạn 5 tuổi lên giới thiệu bài của mình nào? (5t) + Đây là bài của con? (2,3,4,5t) + Con vẽ gì? (4,5t) + Con thích bài của bạn nào? Vì sao con thích? (2,3,4,5t) 	<ul style="list-style-type: none"> Trẻ trả lời 2-3 ý kiến của trẻ Trẻ trả lời 2-3 ý kiến của trẻ Trẻ trả lời Trẻ chú ý lắng nghe Trẻ trả lời Trẻ chú ý Trẻ về chỗ ngồi Trẻ thực hiện Trẻ lên trưng bày sản phẩm Trẻ lên giới thiệu và nhận xét bài bạn
---	--

- Cô mời bạn 4 tuổi: Đây là bài của con? Con làm thế nào vẽ được bức tranh này? (4t)	Trẻ trả lời
- Cô mời bạn 3 tuổi: Đây là bài của con? Con làm thế làm gì để bức tranh được đẹp..? (3t)	Trẻ trả lời
- Cô nhận xét: Cô thấy các con vẽ tranh áo sơ mi rất đẹp, các bạn 2, 3 tuổi cũng đã cố gắng hoàn thiện sản phẩm của mình.	
* Giáo dục trẻ: Các con ạ các con phải giữ gìn những trang phục của mình cũng như cơ thể của mình luôn sạch sẽ, ăn uống đủ chất thường xuyên tập thể dục để nâng cao sức khỏe nhé các con nhé.	Trẻ nghe
3. Hoạt động 3: Kết thúc	Trẻ chú ý
Giờ tạo hình của chúng mình hôm nay đến đây là hết rồi giờ cô và chúng mình cùng nhau ra ngoài sân trường nhé.	- Trẻ thực hiện

*** Hoạt động ngoài trời**

Quan sát trang phục bạn gái.

Trò chơi: Bắt lấy và nói (EL 33)

Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ 4 + 5 tuổi biết tên gọi, một số đặc điểm nổi bật của trang phục của bạn gái: mặc váy, mặc quần áo màu hồng, có hoa, nơ,...; biết chơi trò chơi “Bắt lấy và nói” đúng cách và chơi đúng luật, biết chơi theo ý thích của mình với các đồ chơi ngoài trời.

- Trẻ 2 + 3 tuổi biết tên gọi, một số đặc điểm nổi bật của trang phục của bạn gái theo khả năng; biết chơi trò chơi “Bắt lấy và nói” cùng các bạn, biết chơi theo ý thích của mình với các đồ chơi ngoài trời.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, chú ý, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh cá nhân.

II. Chuẩn bị:

- Sân chơi sạch sẽ, an toàn cho trẻ.

- Trang phục bạn gái.

- Bóng

III. Cách tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động 1: Quan sát trang phục bạn gái. - Cô trò chuyện cùng trẻ về các bạn gái trong lớp mình.	Trẻ trò chuyện cùng cô

<p>- Các bạn gái trong lớp hãy giới thiệu về bản thân mình cho cô và cả lớp cùng nghe nào? (2,3,4, 5 tuổi) Cho 2-3 trẻ tự giới thiệu về tên, trang phục thường mặc(quần áo, giày dép) - Hôm nay cô sẽ cùng các bạn tìm hiểu về trang phục mà các bạn gái hay sử dụng trong mùa hè nhé. - Cô cho trẻ quan sát và nhận xét: + Chúng mình đang quan sát gì? (5 tuổi) + Bạn nào có nhận xét gì trang phục này? (4 t) + Ngoài ra, các bạn gái còn mặc những quần áo nào nữa? (3 tuổi) - Cô tóm tắt nội dung * Giáo dục: Trẻ biết giữ gìn vệ sinh cá nhân</p> <p>2. Hoạt động 2: Trò chơi: Bắt lấy và nói (EL 33)</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi: Bắt lấy và nói. - Cách chơi: Trẻ đứng thành vòng tròn, Khi cô tung bóng cho bạn nào bắt được thì sẽ nói theo yêu cầu của cô: giới thiệu tên, tuổi, lớp, giới tính, giới thiệu về sở thích của mình, nói tên các bộ phận trên cơ thể,... Sau khi trẻ nói xong một từ thì sẽ tung bóng cho bạn khác. Bạn nào nhận được bóng sẽ nói 1 từ khác thuộc chủ đề theo yêu cầu của cô. - Cô tổ chức cho trẻ chơi(Cô bao quát nhận xét sau mỗi lượt chơi)</p> <p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích.</p> <p>- Cô hướng trẻ chơi với phấn, sỏi, lá cây - Cô bao quát trẻ, động viên, khuyến khích trẻ chơi. *Kết thúc: Cô cho trẻ cất đồ dùng đồ chơi và trẻ vệ sinh cá nhân.</p>	<p>Trẻ giới thiệu 2 – 3 ý kiến của trẻ</p> <p>Trẻ quan sát và nhận xét 2-3 trẻ trả lời 2-3 trẻ trả lời 2-3 trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi vui vẻ</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi theo ý thích Trẻ cất đồ dùng đồ chơi và đi rửa tay.</p>
--	--

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

*Thực hiện vở: Bé làm quen với tạo hình

- + Trẻ 5 tuổi thực hiện vở trang số 2,3
- Cô hướng dẫn trẻ thực hiện vở
- + Trẻ 4 tuổi thực hiện vở trang số 1,2
- Cô hướng dẫn trẻ thực hiện vở
- + Trẻ 3 tuổi thực hiện vở trang số 2,3

- Cô hướng dẫn trẻ thực hiện vở
- + Trẻ 2 tuổi thực hiện vở trang số 2,3
- Cô hướng dẫn trẻ thực hiện vở
- Cô bao quát khuyến khích động viên trẻ thực hiện
- * **Vệ sinh nêu gương, trả trẻ**
- Cô cho trẻ vệ sinh cá nhân.
- Tuyên dương cho trẻ chăm cõ. Trả trẻ.

Thứ 6 ngày 26 tháng 09 năm 2025

HOẠT ĐỘNG SÁNG

*** Trò chuyện sáng: Trò chuyện về sở thích của bé**

- Chào buổi sáng các con! Hôm nay ai đến lớp với nụ cười thật tươi nào?"
- Hát cùng trẻ một đoạn bài hát ngắn tạo không khí vui vẻ.
- Buổi tối ở nhà, con thường thích làm gì?
- Ở lớp, con thích chơi trò chơi nào nhất?
- Con thích ăn món gì nào?"
- Trẻ 2–3 tuổi cô gợi ý bằng tranh và hỏi: Bạn nhỏ trong tranh đang làm gì?"Con có thích giống bạn không?"
- 4–5 tuổi: Con có thể kể cho cô và các bạn nghe về một sở thích đặc biệt của con không?"
- Vì sao con lại thích điều đó?"
- Cô nhận xét, khuyến khích:
- Mỗi bạn đều có sở thích riêng, có bạn thích chơi cầu trượt, có bạn thích vẽ tranh, có bạn thích ăn kem... Tất cả đều rất đáng yêu." GD trẻ

*** Phát triển nhận thức: Toán**

Đề tài: Xác định vị trí của đồ vật (phía trước- phía sau, phía trên - phía dưới, Phía phải - phía trái) so với bản thân trẻ, với bạn khác

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ 5 tuổi: MT53: Xác định được vị trí của đồ vật (phía trước, phía sau), phía trên, phía dưới, phía phải, phía trái) so với bản thân trẻ, so với bạn khác. Trẻ biết xác định vị trí phía trước phía sau của bản thân. Xác định được vị trí (trong, ngoài, trên, dưới, trước, sau, phải, trái) của một vật so với một vật khác.
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ nhận biết và gọi tên thành thạo các vị trí: phía trước, phía sau, phía trên, phía dưới, phía phải, phía trái (so với bản thân và người khác).. MT50: Sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với người khác
- Trẻ 3 tuổi: MT47: Sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đối tượng trong không gian so với bản thân. Trẻ nhận biết và gọi tên được các vị trí cơ bản: phía

trước, phía sau, phía trên, phía dưới, và bắt đầu làm quen với phía phải, phía trái (so với bản thân).

- Trẻ 2 tuổi: MT22: Nhận biết vị trí trong không gian so với bản thân trẻ. Trẻ nhận biết và gọi tên được các vị trí cơ bản: phía trước, phía sau, phía trên, phía dưới. sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí trong không gian so với bản thân. với sự giúp đỡ của cô.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng tư duy, chú ý ghi nhớ có chủ định, định hướng trong không gian cho trẻ, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh, ăn uống đủ chất luyện tập thể thao cho cơ thể khỏe mạnh

II. Chuẩn bị

- Búp bê

- Lô tô giày tất, áo mũ

III. Cách tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát bài hát: “Chúc mừng sinh nhật” - Chúng mình vừa hát bài hát có tên là gì? 5T - Bài hát nói về ngày gì ? (3,4,5T) <p>+ Cô mời một vài trẻ kể về ngày sinh nhật của mình.</p> <p>+ Khi chúc mừng sinh nhật các con thường chúc điều gì?</p>	<p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>
<p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <p>* Ôn định hướng phía trước, phía sau của bản thân trẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bây giờ cô muốn xem ai trong lớp mình giỏi và nhanh hơn, lớp mình cùng đứng lên khi cô nói phía nào thì các con chỉ tay về phía đó nhé bạn nào xác định chưa đúng thì xác định lại cho đúng - Đầu tiên các con hãy chỉ tay về phía trước - Chúng mình đưa tay ra phía sau - Cô chú ý và sửa sai cho trẻ - Chúng mình vừa nhắc lại những phía nào? - Cho trẻ phát âm phía trước, phía sau - Cô thấy các bạn rất giỏi cô khen cả lớp <p>* Xác định vị trí của đồ vật (phía trước- phía sau, phía trên - phía dưới, Phía phải - phía trái) so với bản thân trẻ</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Cô đưa mô hình ra: Nhà của búp bê ở phía nào của các con?(2,3,4,5T) + Các con thấy trước nhà búp bê có những gì?(3,4,5T) + Các cây hoa này ở phía nào của các con? + Cây hoa màu đỏ đang ở phía nào của con?(Phía sau)(2,3,4,5T) (Hỏi cá nhân, hỏi cả lớp) + Vì sao con biết cây hoa màu đỏ đang ở phía sau?(2,3,4,5T) + Muốn nhìn được phía sau chúng ta phải làm gì?(2,3,4,5T) -> Phía sau là phía sau lưng, muốn nhìn được phía sau thì phải quay đầu lại. - Các con nhìn thấy cái mũ của bạn búp bê đang ở đâu? - Cái mũ ở phía nào của các con? - Làm thế nào để nhìn thấy cái mũ?(Phải ngẩng đầu lên)(2,3,4,5T) - Các con học rất giỏi cô thưởng cho các con một rổ đồ chơi để làm quà tặng búp bê nhé. Hãy tìm xem rổ đồ chơi ở phía nào của các con? (ở phía dưới) + Vì sao con biết rổ đồ chơi ở phía dưới của con?(2,3,4,5T) * Xác định vị trí của đồ vật (phía trước- phía sau, phía trên - phía dưới, Phía phải - phía trái) so với với bạn khác - Có tiếng gõ cửa cóc, cóc, cóc - Các con nghe thấy tiếng gì không?(4,5T) - Đó là tiếng gõ cửa của lớp mình cô sẽ ra mở cửa xem ai đến thăm lớp mình - Ai đến thăm lớp mình đây?(Búp bê) - Chúng mình cùng chào bạn búp bê nào? - Chúng mình xem bạn búp bê mang đến những gì nữa nhé?(2,3,4,5T) - Cô đặt lô tô đôi giày ở phía trước búp bê - Phía trước bạn búp bê có gì?(2,3,4,5t) => đúng rồi lô tô đôi giày ở phía trước của búp bê - Cho trẻ phát âm đôi giày ở phía trước búp bê - Trời tối- trời sáng - Cô đặt lô tô đôi tất ở phía sau búp bê - Phía sau của búp bê có gì?(4,5t) 	<ul style="list-style-type: none"> Trẻ lắng nghe 2- 3 ý kiến 1- 2 ý kiến Trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ phát âm Trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ thực hiện Trẻ trả lời Trẻ thực hiện 2-3 ý kiến Trẻ phát âm Trẻ thực hiện Trẻ trả lời
--	--

<p>=>Đúng rồi đôi tất ở phía sau búp bê</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ phát âm đôi tất ở phía sau búp bê - Chúng mình có muốn khám phá những đồ dùng của bạn búp bê mang đến cho chúng mình không? (3,4,5t) <p>Dấu tay- dấu tay</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ lấy rổ đồ dùng ra - Trong rổ có những gì?(3,4,5t) - Trong rổ đồ dùng có búp bê, giày và tất bây giờ chúng mình cùng lắng nghe cô nói tên đồ dùng ở phía nào so với búp bê thì các con nhanh tay đặt đồ dùng về phía đó(giày ở phía trước búp bê) - Cô kiểm tra kết quả: phía trước búp bê có đồ vật gì?(2,3,4,5) - Tất ở phía sau búp bê - Cô kiểm tra kết quả: Phía sau búp bê có đồ vật gì?(2,3,4t) - Cô nói đồ dùng nào thì các con đặt đồ dùng đó về phía của búp bê mà con thích(giày,tất) - Cô kiểm tra kết quả(giày ở phía nào của búp bê, tất ở phía nào so với búp bê) - Lớp mình rất giỏi giờ chúng mình cùng cất búp bê và lô tô vào rổ và chúng mình chọn đặt lô tô đồ vật theo ý thích của chúng mình theo 2 phía trước, phía sau so với bạn bên cạnh chúng mình nào? - Cô kiểm tra kết quả và hỏi trẻ đồ vật gì ở phía trước bạn , đồ vật gì ở phía sau so với bạn <p>+ Liên hệ thực tế</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bây giờ chúng mình hãy nhìn xung quanh xem có đồ vật gì ở phía trước so với cô giáo, đồ vật gì ở phía sau so với cô giáo <p>Cô mời bạn A đồ dùng gì ở phía trước bạn , đồ vật gì ở phía sau bạn</p> <p>=> Xung quanh có rất nhiều đồ dùng đồ chơi được đặt ở phía trước, phía sau so với bản thân con và so với bạn khác vì vậy chúng mình phải biết giữ gìn, bảo vệ các đồ dùng</p> <p>+ Trò chơi: Đúng theo yêu cầu của cô</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Cô phát cho mỗi bạn một lô tô áo, hoặc mũ .Lớp mình đi theo vòng tròn khi có hiệu lệnh thì trên tay chúng mình có lô tô gì thì đứng đúng vị trí mà cô yêu cầu 	<p>Trẻ đặt theo ý thích</p> <p>Trẻ trả lời Trẻ thực hiện Trẻ quan sát và trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện theo yêu cầu</p> <p>Trẻ tìm</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>
--	--

<p>Ví dụ : Các bạn có lô tô áo đứng phía trước bạn, các bạn có lô tô mũ đứng phía sau bạn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật chơi: Đứng sai vị trí phải nhảy lò cò - Cô quan sát, động viên, khuyến khích trẻ. <p>Nhận xét kết quả sau khi chơi</p> <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay lớp mình được xác định vị trí đồ vật ở phía nào so với bạn búp bê - Và ngoài sân cô chuẩn bị rất nhiều đồ chơi <p>lớp mình cùng nhẹ nhàng ra sân chơi nào</p>	<p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ ra chơi</p>
--	---

*** Hoạt động ngoài trời**

Nhặt lá làm sạch sân trường

TC: Tìm bạn

Chơi theo ý thích

I.Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức:

- Trẻ 5 tuổi: Biết nhặt lá trên sân trường cùng cô, biết chơi trò chơi “Tìm bạn” đúng cách và chơi đúng luật, biết chơi theo ý thích của mình với các đồ chơi ngoài trời.
- Trẻ 3+ 4 tuổi: Biết nhặt lá làm sạch cùng cô và anh chị, biết chơi trò chơi “Tìm bạn” theo hướng dẫn và biết chơi theo ý thích của mình.
- Trẻ 2 tuổi: Biết bỏ rác vào thùng rác, biết chơi trò chơi cùng anh chị, biết chơi theo ý thích của mình.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát ,chú ý, rèn thói quen vệ sinh môi trường cho trẻ.

3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh trường lớp, biết đoàn kết. Không nói tục chửi bậy

II. Chuẩn bị

- Sân chơi sạch sẽ, an toàn cho trẻ.
- Thùng rác, hót rác.

III. Cách tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Nhặt lá làm sạch sân trường</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ hát bài: Em đi mẫu giáo - Chúng mình vừa hát bài hát gì? (3,4t) - Trong bài hát nhắc đến điều gì? (5t) - Hôm nay các con sẽ cùng cô nhặt lá làm sạch sân trường mình. + Trên sân trường chúng mình có những gì? (2,3,4,5t) + Nhặt lá trên sân để làm gì? (5t) + Chúng mình nhặt lá trên sân chúng mình để ở đâu? (4, 5t) 	<p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ nêu ý kiến</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>3-4 ý kiến</p>

+ Khi nhặt lá chúng mình có được ném vào các bạn khác không? Vì sao(5t)	Trẻ trả lời
+Vây chúng mình có thích đến trường không? (2,3,4,5t)	Trẻ trả lời
- Cô cùng trẻ thực hiện	Trẻ thực hiện
- Cô quan sát và giúp đỡ trẻ	
* Giáo dục: Trẻ biết giữ gìn vệ sinh trường lớp, chơi đoàn kết, không nói tục chửi bậy.	Trẻ lắng nghe
2. Hoạt động 2: TC: Tìm bạn	
- Cô nêu tên trò chơi: Tìm bạn	Trẻ chú ý lắng nghe
- Cách chơi: Trẻ đứng thành vòng tròn, cho trẻ quan sát mình và bạn về hình dáng, trang phục,..Sau đó cho trẻ quay lưng lại và mô tả đặc điểm của 1 bạn nào đó. Các trẻ khác đoán và tìm theo đặc điểm đã mô tả. Trẻ được nhận ra phải đứng lên và giới thiệu về mình.	Trẻ lắng nghe
Luật chơi: Nếu trẻ mô tả sai không đúng bạn trong lớp sẽ nhảy lò cò 1 vòng.	Trẻ nghe
- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3 - 4 lần (Cô bao quát nhận xét sau mỗi lượt chơi)	Trẻ chơi
3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích	
- Cô gợi ý cho trẻ các trò chơi như vẽ hình trên sân, xếp hạt hạt chữ cái, làm đồ chơi từ lá cây...	Trẻ nghe
- Cô tổ chức cho trẻ chơi	Trẻ chơi

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

* Trò chơi: Kết bạn

- Hôm nay chúng ta sẽ cùng chơi trò chơi rất vui tên là *Kết bạn*. Các con cùng nghe cô hướng dẫn nhé!"
- Luật chơi: Khi nhạc vang lên, trẻ vừa đi vừa hát xung quanh lớp. Khi nhạc dừng, cô hô: "Kết bạn 2 – 3 – 4" (tùy theo số cô gọi). Trẻ nhanh chóng tìm đúng số bạn để nắm tay tạo thành nhóm. Ai chưa có nhóm đúng số sẽ được cô và cả lớp giúp kết bạn.
- Cho trẻ chơi 3–4 lần, mỗi lần thay đổi số lượng bạn để tạo hứng thú.
- Có thể xen lẫn câu lệnh vui: "Kết bạn với bạn mặc áo đỏ", "Kết bạn với bạn có tóc dài"... để tăng sự hấp dẫn.
- Cô cùng trẻ nhận xét: "Các con đều biết nhanh chóng kết bạn, ai cũng vui vẻ, thân thiện."
- Cả lớp nắm tay nhau hát một bài hát ngắn tạo không khí ấm áp.

* Sinh hoạt văn nghệ cuối tuần

- Cô giới thiệu chương trình sinh hoạt cuối tuần.
 - Trẻ lên biểu diễn các bài hát, bài thơ trong chủ đề.
 - Cô mời biểu diễn theo hình thức: tập thể, tổ.
- + Đọc thơ: Tay ngoan

- Cả lớp đọc 1 lần. Các tổ đọc 3 lần
- Nhóm đọc 1 lần
- cá nhân đọc 3 lần
- Cô giáo động viên, khích lệ trẻ.
- Cô nhận xét chung
- * **Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ**
- Cô dạy trẻ giữ gìn vệ sinh cá nhân
- Cô phát phát phiếu bé ngoan
- Trả trẻ

Người duyệt



Hoàng Thị Huệ

Người soạn



Hoàng Thị Huệ